

Số: 02/2021/QĐST-DS

Kiến An, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 46/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Cụ Phạm Thị C, nơi cư trú: Số 12/67 Đường T, Phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; đại diện theo ủy quyền cho cụ Chi là ông Hoàng Khánh D.

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn T, nơi cư trú: Số 12/67 Đường T, Phường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Khánh D, nơi cư trú: Số 24 Đường H, phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Bà Hoàng Thị H, nơi cư trú: Tổ 3, phường B, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; đại diện theo ủy quyền cho bà Hải là ông Hoàng Khánh D.

Ông Hoàng Văn H, nơi cư trú: Số 163 Đ, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo ủy quyền cho ông H là ông Hoàng Khánh D.

Chị Hoàng Thị Minh T, nơi cư trú: Số 261 Đường P, quận K, thành phố Hải Phòng.

Chị Hoàng Mai P, nơi cư trú: Số 261 Đường P, quận K, thành phố Hải Phòng; đại diện theo ủy quyền cho chị Phương là chị Hoàng Thị Minh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thời điểm mở thừa kế:

Thời điểm mở thừa kế là ngày 18 tháng 3 năm 2008 (ngày cụ Hoàng Văn C chết).

2.2. Về di sản thừa kế : Di sản thừa kế là 1/2 căn nhà và đất số 10/67 (nay là số 10/92) Đường T, Phường T, quận Kiến An, Hải Phòng theo Giấy phép xây dựng số 16/GPXD do Ủy ban nhân dân quận Kiến An cấp ngày 28/3/2004 mang tên cụ Phạm Thị C.

2.3. Về hàng thừa kế: Hàng thừa kế thứ nhất được hưởng di sản thừa kế theo quy định của pháp luật là 06 người, gồm có:

- Cụ Phạm Thị C, sinh năm 1929 (là vợ cụ Hoàng Văn C);
- Ông Hoàng Khánh D, sinh năm 1950 (là con cụ Hoàng Văn C);
- Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1951 (là con cụ Hoàng Văn C);
- Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1955 (là con cụ Hoàng Văn C), đã chết ngày 02/6/2011), do vậy Hoàng Thị Minh T, sinh năm 1996 và Hoàng Mai P, sinh năm 2000 là con của ông Hoàng Văn M là người thừa kế thế vị, hưởng quyền;
- Ông Hoàng Văn Hiền, sinh năm 1957 (là con cụ Hoàng Văn C);
- Ông Hoàng Văn T, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1961 (là con cụ Hoàng Văn C).

2.4. Về di chúc: Cụ Hoàng Văn C chết không để lại di chúc. Việc phân chia di sản thừa kế được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2.5. Về số tiền mỗi kỹ phần thừa kế được hưởng: Giá trị nhà và đất số 10/67 (nay là ngõ 92) T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng qua định giá, có giá trị là 2.224.585.000đ, do đó phần di sản thừa kế của cụ Hoàng Văn C để lại là 1.112.292.500đ (một tỷ, một trăm mười hai triệu, hai trăm chín mươi hai nghìn, năm trăm đồng). Như vậy số tiền mỗi kỹ phần thừa kế được hưởng là 185.382.083đ (một trăm tám mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi hai nghìn, không trăm tám mươi ba đồng) làm tròn số là 185.382.000đ (một trăm tám mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi hai nghìn đồng).

2.6. Về phương án phân chia di sản thừa kế: Cụ Phạm Thị C được sở hữu nhà và đất số 10/67 (nay là số 10/92) Đường T, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng và có trách nhiệm thanh toán cho các đồng thừa kế Hoàng Khánh D, Hoàng Thị H, Hoàng Văn Hiền, Hoàng Văn T số tiền là 185.382.000đ (một trăm tám mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi hai nghìn đồng), thanh toán cho Hoàng Thị Minh T và Hoàng Mai P là người thừa kế thế vị của ông Hoàng Văn M số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng).

2.7. Về thời hạn thanh toán: Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2021, cụ Phạm Thị C phải thanh toán cho các đồng thừa kế khoản tiền được ghi tại Mục 2.6. Hết thời hạn nêu trên, các bên đều có quyền yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chia di sản thừa kế cho đến khi thi hành xong thì hàng tháng cụ Phạm Thị C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với cụ Phạm Thị C, ông Hoàng Khánh D, bà Hoàng Thị H, ông Hoàng Văn H. Ông Hoàng Văn T phải nộp 4.634.000đ (bốn triệu, sáu trăm ba mươi tư nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; chị Hoàng Thị Minh T và chị Hoàng Mai P phải nộp 6.250.000đ (sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông